

HỌC VIỆN CÔNG NGHỆ BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG  
**BỘ MÔN PHÁT TRIỂN KỸ NĂNG**



**BÀI THI CUỐI KỲ  
KỸ NĂNG THUYẾT TRÌNH**

**Tên sinh viên:**

**Mã sinh viên:**

**Nhóm lớp học:**

**Số điện thoại:**

HÀ NỘI, THÁNG 10/2021

## **BÀI TIỀU LUẬN KẾT THÚC HỌC PHẦN**

**Đề bài:**

**Câu 1:** Hãy nêu các loại thuyết trình cơ bản.

**Câu 2:** Viết chuyên đề “*Sinh viên với thời đại công nghệ 4.0*”.

**Câu 3:** Tạo slide nội dung câu 2.

## Bài làm

### Câu 1:

#### Phân loại các bài thuyết trình

##### - *Thuyết trình cung cấp thông tin*

Chia sẻ, cung cấp thông tin cho người nghe, truyền đạt các ý tưởng. Một trong những bài nói phổ biến nhất của nói trước công chúng là bài nói cung cấp thông tin. Mục đích chính của bài thuyết trình thông tin là chia sẻ hiểu biết của một người về một chủ đề, nội dung, kiến thức với thính giả.

Lý do của việc thực hiện một bài phát biểu cung cấp thông tin là rất đa dạng. Ví dụ: Chúng ta có thể được yêu cầu để hướng dẫn một nhóm đồng nghiệp về cách sử dụng phần mềm máy tính mới hoặc báo cáo với các nhà quản lý về dự án mới nhất, thầy (cô) giáo đang giảng bài, lớp trưởng thông báo một vấn đề gì đó trước lớp, cung cấp cho nhân viên mới trong công ty những hiểu biết cơ bản về công ty hoặc chúng ta chia sẻ kinh nghiệm của chúng ta về nấu ăn với cả lớp. Điểm chung của tất cả các ví dụ trên là chia sẻ thông tin về một chủ đề nào đó tới người nghe.

Một bài thuyết trình cung cấp thông tin có thể được sử dụng cho nhiều ngành nghề, chủ đề khác nhau. Bác sĩ thường có những bài thuyết trình, trình bày về lĩnh vực chuyên môn của họ cho các sinh viên y khoa, các bác sĩ khác và các bện nhân của họ. Giáo viên nói chuyện, trình bày và trao đổi với các bậc phụ huynh cũng như với học sinh, sinh viên. Những người lính cứu hỏa sẽ thuyết trình về việc làm sao để kiểm soát ngọn lửa trong các đám cháy... Bài thuyết trình cung cấp thông tin là một phần khá phổ biến trong cuộc sống thường ngày. Bởi vậy, học cách nói hiệu quả đã trở thành một kỹ năng cần thiết trong thế giới ngày nay.

##### - *Thuyết trình để thuyết phục*

Đưa ra các lý lẽ làm cho người nghe chấp nhận hoặc hành động theo ý kiến của người nói: Ví dụ như nhân viên bán hàng thuyết trình thuyết phục khách hàng mua sản phẩm trong một buổi hội thảo, trưởng phòng marketing thuyết phục ban lãnh đạo công ty về chiến dịch marketing cho công ty trong thời gian tới, thuyết phục nhân viên chấp thuận và tuân thủ một quy định mới của công ty. Một bài thuyết trình tốt không chỉ cung cấp thông tin cho người nghe mà còn có thể thay đổi được cảm xúc của họ.

Đối với một số người, ví dụ như các quan chức dân cử, truyền tải một bài thuyết trình có sức thuyết phục là một phần quan trọng của việc đạt được và tiếp tục thành công trong sự nghiệp. Những người khác, trong các nghành nghề khác thì sự nghiệp được quyết định bởi sự thuyết phục khách hàng – khách hàng được trả tiền để nghe và để được thuyết phục (bảo hiểm, bán hàng...). Sự ảnh hưởng của các người thuyết trình, như Les Brown, đã kiếm được hàng triệu đô la mỗi năm từ công việc là thuyết phục giúp đỡ, tạo

động lực cho mọi người để họ có thể sống tốt hơn và suy nghĩ tích cực hơn. Brian Tracy, một người thuyết trình chuyên nghiệp, chuyên giúp đỡ các lãnh đạo doanh nghiệp để họ có thể làm việc hiệu quả hơn tại nơi làm việc.

Mặc dù việc nói trước thính giả với chúng ta có thể diễn ra mỗi ngày hay chỉ một vài lần một năm, nhưng thuyết phục người khác lại là một nhiệm vụ đầy thử thách. Nếu chúng ta có thể phát triển các kỹ năng để thuyết phục một cách hiệu quả, nó sẽ giúp ích rất nhiều cho chúng ta trong cuộc sống cá nhân hay trong học tập và trong công việc

### **- *Thuyết trình gây cảm hứng***

Một bài nói ở cấp độ cao hơn của bài nói thuyết phục. Tại đây người thuyết trình ngoài việc thuyết phục, thay đổi suy nghĩ, định kiến của người nghe về một chủ đề, sản phẩm nào đó, người thuyết trình phải giúp thôi thúc thính giả thực hiện theo những gì vừa được nghe.... Mục đích của bài nghe là thuyết phục người nghe thực hiện, làm theo và có hành động cụ thể. Thúc đẩy người khác làm theo hướng dẫn, ý kiến, sự thôi thúc của mình.

### **- *Thuyết trình để giải trí***

Nói giải trí liên quan đến một loạt các phát biểu trong nhiều dịp, sự kiện khác nhau, từ giới thiệu đến chúc mừng đám cưới, để trình bày và nhận giải thưởng, để khen ngợi hay trước hoặc sau các buổi lễ nghi, tưởng niệm...

Bất cứ ai đã từng xem một buổi lễ trao thưởng trên sóng truyền hình thì với một bài nói mang tính giải trí là nó cũng đòi hỏi sự chuẩn bị kỹ lượng, tìm hiểu về thính giả, đối tượng cũng như đưa ra một câu chuyện. Bài nói có thể là một bài nói có chút hài hước, một chút cảm động, một chút cảm hứng phụ thuộc vào sự kiện để tạo được dấu ấn trong lòng người nghe. Những bài nói dạng này thường không dựa theo dữ liệu thực tế, người thuyết trình thường đánh “đòn” tâm lý vào người nghe để người nghe đồng cảm với suy nghĩ, hoàn cảnh của người thuyết trình.

## **Câu 2:**

### **I. Định nghĩa công nghệ 4.0**

#### **1.Khái niệm**

-Công nghệ 4.0 là một thuật ngữ được sử dụng để mô tả thời kỳ hiện tại khi các công nghệ mới như trí tuệ nhân tạo (AI), máy học, dữ liệu lớn, blockchain và Internet vạn vật (IoT) đang thay đổi nhanh chóng cách chúng ta sống và làm việc.

-Công nghệ 4.0 được coi là một cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư, bắt đầu từ năm 2011. Cuộc cách mạng này được đặc trưng bởi sự kết hợp của các công nghệ mới, cho phép các hệ thống vật lý và hệ thống kỹ thuật số tương tác và tự động hóa các quy trình.

-Một số ví dụ về công nghệ 4.0 bao gồm:

- **Trí tuệ nhân tạo (Artificial Intelligence):** AI là khả năng của một hệ thống máy tính để thực hiện các nhiệm vụ đòi hỏi trí thông minh của con người, chẳng hạn như học hỏi, suy luận và giải quyết vấn đề. AI đang được sử dụng trong nhiều lĩnh vực, bao gồm chăm sóc sức khỏe, tài chính và sản xuất.
- **Máy học (Machine Learning):** ML là một nhánh của AI liên quan đến việc phát triển các mô hình máy tính có thể học hỏi từ dữ liệu. ML đang được sử dụng để cải thiện hiệu quả của các quy trình, chẳng hạn như phát hiện gian lận và phân tích khách hàng.
- **Dữ liệu lớn (Big Data):** Big Data là một tập hợp dữ liệu lớn và phức tạp mà không thể được phân tích bằng các phương pháp truyền thống. Big Data đang được sử dụng để tạo ra các hiểu biết mới về thế giới, chẳng hạn như xu hướng thị trường và hành vi người tiêu dùng, giúp doanh nghiệp xác định các xu hướng, nhu cầu, mong muốn của người tiêu dùng từ đó có thể tạo ra những chiến lược đúng đắn và hiệu quả.
- **Blockchain:** Blockchain là một công nghệ sổ cái phân tán mà có thể được sử dụng để lưu trữ dữ liệu một cách an toàn và minh bạch. Blockchain đang được sử dụng trong các ứng dụng như tiền điện tử và chuỗi cung ứng.
- **Internet vạn vật (IoT):** IoT là một mạng lưới các thiết bị vật lý được kết nối với Internet. IoT đang được sử dụng để tạo ra các hệ thống thông minh, chẳng hạn như nhà thông minh và thành phố thông minh.
- **Tự động quy trình robotic (Robotic Process Automation):** RPA nghĩa là tự động hóa quy trình bằng robot. Đây là công nghệ phần mềm được tạo ra để bắt chước hành động của con người, thực hiện các tác vụ lặp đi lặp lại nhằm tăng hiệu quả công việc.
- **Cloud computing (Điện toán đám mây):** Điện toán đám mây là một mô hình cung cấp các tài nguyên điện toán như mạng, máy chủ, lưu trữ, ứng dụng và dịch vụ thông qua Internet. Tài nguyên này có thể được truy cập và sử dụng theo yêu cầu, và có thể được mở rộng hoặc thu hẹp nhanh chóng để đáp ứng nhu cầu của người dùng.

- **In 3D:** In 3D là quá trình tạo ra các vật thể ba chiều từ một mô hình kỹ thuật số bằng cách thêm vật liệu từng lớp một. Công nghệ này có nhiều ưu điểm so với các phương pháp sản xuất truyền thống, bao gồm khả năng tạo ra các hình dạng phức tạp, sử dụng ít vật liệu hơn và có thể tạo ra các đối tượng có kích thước vừa và nhỏ. In 3D được sử dụng trong nhiều lĩnh vực khác nhau, bao gồm sản xuất, kiến trúc, y tế, giáo dục và giải trí.
- **Data Mining:** Data mining là quá trình sử dụng các thuật toán và kỹ thuật để tìm ra các mẫu và mối liên hệ tiềm ẩn trong dữ liệu lớn. Quá trình này có thể được sử dụng để phân tích các dữ liệu lịch sử, hiện tại và dự đoán, giúp doanh nghiệp đưa ra quyết định sáng suốt và cải thiện hiệu quả hoạt động. Công nghệ 4.0 đang có tác động mạnh mẽ đến tất cả các khía cạnh của cuộc sống, từ cách chúng ta làm việc đến cách chúng ta tương tác với thế giới xung quanh. Cuộc cách mạng này đang tạo ra những cơ hội mới và thách thức mới, và chúng ta cần chuẩn bị để thích ứng với những thay đổi sắp tới.

## 2.Các tác động

-Dưới đây là một số tác động của công nghệ 4.0:

- Tăng năng suất và hiệu quả: Công nghệ 4.0 có thể tự động hóa các quy trình, dẫn đến tăng năng suất và hiệu quả.
- Tăng khả năng cạnh tranh: Các doanh nghiệp sử dụng công nghệ 4.0 có thể cạnh tranh tốt hơn với các doanh nghiệp khác.
- Tạo ra các công việc mới: Công nghệ 4.0 sẽ tạo ra các công việc mới, chẳng hạn như chuyên gia AI và kỹ sư dữ liệu.
- Thay đổi cách chúng ta sống và làm việc: Công nghệ 4.0 đang thay đổi cách chúng ta sống và làm việc, chẳng hạn như bằng cách tạo ra các nhà thông minh và thành phố thông minh.

-Công nghệ 4.0 là một cuộc cách mạng công nghiệp đang thay đổi thế giới theo những cách sâu sắc. Chúng ta cần chuẩn bị để thích ứng với những thay đổi sắp tới và tận dụng tối đa những cơ hội mà công nghệ này mang lại.

## II.Cơ hội và thực trạng với sinh viên trong thời đại 4.0

### 1.Cơ hội

-Những ngành nghề tiềm năng:

- Các ngành chế tạo ra robot, điện tử sẽ trở nên “hot”.
- Nhóm ngành công nghệ sẽ dẫn đầu xu hướng như công nghệ thông tin, công nghệ vật liệu nano, năng lượng, logistics, kỹ thuật y sinh...

- Nhóm ngành dịch vụ như du lịch, nhà hàng, khách sạn; nhóm ngành thiết kế sáng tạo; nhóm ngành dinh dưỡng và ẩm thực; nhóm ngành điện tử, cơ khí, tự động hóa; nhóm ngành quản lý, quản trị; nhóm ngành công nghệ chế biến... có thể được thay thế bằng máy móc, giúp hỗ trợ con người hiệu quả hơn

-Tăng cường cơ hội trải nghiệm thực tế:

- Sinh viên có tìm kiếm các cơ hội học hỏi từ các cuộc thi hoặc tham gia vào thị trường lao động từ sớm.
- Các công ty cũng mở rộng cơ hội để sinh viên có thể thực tập hoặc làm việc trong môi trường chuyên nghiệp

-Sẵn sàng thích ứng:

- Thể hệ trẻ hiện nay đều có sự hứng thú và tìm hiểu về công nghệ, từ đó giúp họ nhanh chóng thích nghi với các công nghệ mới.
- Thích ứng nhanh chóng chính là nguồn phát sinh ra những cơ hội khác để các bạn trẻ phát triển.

## 2.Thực trạng

-Tuy vậy, các khái niệm liên quan đến cách mạng công nghiệp 4.0 chưa được đại đa số sinh viên hiểu rõ và ứng dụng vào thực tiễn. Chỉ có thuật ngữ “Truyền thông và kết nối mạng” là khái niệm được hiểu rõ và ứng dụng nhiều nhất. Hầu hết các thuật ngữ khác đều được sinh viên đánh giá mức độ hiểu rõ và ứng dụng thấp. Đặc biệt, thuật ngữ “Công nghiệp hóa ảo” là thuật ngữ ít được sinh viên hiểu rõ nhất.

## **III.Yêu cầu với các trường đại học và sinh viên**

### 1.Yêu cầu với các trường đại học

Thay đổi để đáp ứng nhu cầu của xã hội

Cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 đang diễn ra với tốc độ nhanh chóng, tác động mạnh mẽ đến mọi mặt của đời sống xã hội, trong đó có giáo dục đại học. Để đáp ứng nhu cầu của xã hội trong thời kỳ mới, các trường đại học cần có những thay đổi toàn diện về giảng dạy, nghiên cứu, quản lý.

Giảng dạy

Trong đại học 4.0, giảng dạy sẽ được cá nhân hóa, linh hoạt, kết hợp giữa trực tuyến và trực tiếp. Sinh viên có thể học mọi lúc, mọi nơi, theo tốc độ và nhu cầu của bản thân. Các

phương pháp giảng dạy cũng sẽ được đổi mới, sử dụng các công nghệ hiện đại như trí tuệ nhân tạo, thực tế ảo, thực tế tăng cường... để giúp sinh viên tiếp thu kiến thức một cách hiệu quả hơn.

### Nghiên cứu

Nghiên cứu trong đại học 4.0 sẽ được thực hiện theo hướng liên ngành, liên kết giữa các trường đại học, viện nghiên cứu, doanh nghiệp. Các nhà khoa học có thể dễ dàng trao đổi thông tin, chia sẻ tài nguyên, thiết bị... để tạo ra những sản phẩm nghiên cứu có giá trị thực tiễn cao.

### Quản lý

Quản lý trong đại học 4.0 sẽ dựa trên dữ liệu lớn và trí tuệ nhân tạo. Các nhà trường sẽ sử dụng dữ liệu để phân tích nhu cầu của sinh viên, giảng viên... từ đó đưa ra các quyết định quản lý phù hợp.

### Chiến lược phát triển

Mỗi trường đại học cần xây dựng chiến lược phát triển số hóa phù hợp với đặc điểm và sứ mệnh của mình. Chiến lược này cần tập trung vào các nội dung sau:

- Xây dựng không gian học tập linh hoạt, đáp ứng yêu cầu mọi lúc, mọi nơi.
- Đổi mới phương pháp giảng dạy, học tập theo hướng cá nhân hóa, linh hoạt.
- Phát triển nghiên cứu theo hướng liên ngành, liên kết.
- Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý.

Việc chuyển đổi sang đại học 4.0 là một quá trình lâu dài, đòi hỏi sự nỗ lực của toàn thể cộng đồng giáo dục. Tuy nhiên, đây là xu hướng tất yếu để các trường đại học có thể đáp ứng nhu cầu của xã hội trong thời kỳ mới.

## 2. Yêu cầu với sinh viên

Để thành công trong thời đại công nghiệp 4.0, sinh viên cần chuẩn bị 4 kỹ năng:

- Kỹ năng công nghệ thông tin: Đây là kỹ năng cốt lõi trong thời đại công nghiệp 4.0. Sinh viên cần tích lũy kiến thức và kỹ năng về công nghệ thông tin, đặc biệt là các công nghệ mới như trí tuệ nhân tạo, máy học, dữ liệu lớn, ... Công nghệ thông tin là nền tảng của nhiều lĩnh vực trong thời đại công nghiệp 4.0. Sinh viên cần có kiến thức và kỹ năng về công nghệ thông tin để có thể ứng dụng các công nghệ mới vào học tập, làm việc và cuộc sống. Sinh viên nên tham gia các khóa học, hội

thảo, workshop về công nghệ thông tin; tham gia các dự án công nghệ thông tin; tự học hỏi và trau dồi kiến thức công nghệ thông tin.

- Kỹ năng ngoại ngữ: Tiếng Anh là ngôn ngữ phổ biến trên thế giới. Sinh viên cần có kỹ năng ngoại ngữ để có thể tiếp cận với nguồn tri thức phong phú trên thế giới, mở rộng cơ hội nghề nghiệp và giao lưu quốc tế. Giữa xu thế “đa quốc gia hóa” của các công ty, biết ít nhất một ngoại ngữ sẽ giúp bạn nổi bật, dễ dàng nhận được công việc phù hợp với khả năng, trình độ bản thân, việc tìm kiếm các thông tin tuyển dụng sẽ mở rộng nhiều vị trí hấp dẫn.
- Kỹ năng mềm: Kỹ năng mềm như giao tiếp, làm việc nhóm, giải quyết vấn đề,... là những kỹ năng quan trọng giúp sinh viên thành công trong công việc và cuộc sống. Kỹ năng mềm là những kỹ năng không thể đo lường bằng điểm số. Sinh viên cần rèn luyện kỹ năng mềm để có thể thành công trong công việc và cuộc sống
- Kinh nghiệm làm việc thực tế: Doanh nghiệp thường yêu cầu tuyển dụng ứng viên có kinh nghiệm, chính vì vậy nhiều sinh viên ra trường thường không đáp ứng được. Trái lại, nhiều sinh viên mới ra trường nhưng đã có bản CV đẹp với kinh nghiệm khá “dày”, họ nhanh chóng thích nghi với môi trường doanh nghiệp khi còn ở đại học

### Câu 3:

# Sinh viên trong thời đại 4.0

Nguyễn Việt Hoàng  
B22DCVT214



## Mục lục

### 1 | Định nghĩa

Định nghĩa và ví dụ về công nghệ 4.0

### 2 | Cơ hội và thực trạng

Cho sinh viên trong thời đại 4.0

### 3 | Yêu cầu

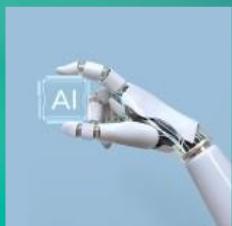
Với sinh viên và các trường đại học

## I. Định nghĩa

Công nghệ 4.0 là một thuật ngữ được sử dụng để mô tả thời kỳ hiện tại khi các công nghệ mới như trí tuệ nhân tạo (AI), máy học, dữ liệu lớn, blockchain và Internet vạn vật (IoT) đang thay đổi nhanh chóng cách chúng ta sống và làm việc



### Một số ví dụ về công nghệ 4.0



Trí tuệ  
nhân tạo  
(Artificial  
Intelligence)



In 3D



Máy học  
(Machine  
Learning)



Blockchain

## Những tác động

- 1 Tăng năng suất và hiệu quả
- 2 Tăng khả năng cạnh tranh
- 3 Tạo ra các công việc mới
- 4 Thay đổi cách chúng ta sống và làm việc



## II. Cơ hội và thực trạng với sinh viên trong thời đại 4.0

Nhiều ngành  
nghề tiềm năng

Tăng cường cơ  
hội trải nghiệm  
thực tế cho sinh  
viên

Những người  
sẵn sàng thích  
ứng luôn có  
nhiều cơ hội  
phát triển

Nhiều ngành  
nghề tiềm năng

Tăng cường cơ  
hội trải nghiệm  
thực tế cho sinh  
viên

Những người  
sẵn sàng thích  
ứng luôn có  
nhiều cơ hội  
phát triển

*“Nhận thức của sinh viên về cách mạng công nghiệp 4.0 tương đối rộng nhưng chưa có sự chuyên sâu. Các kết quả của khảo sát cho thấy sự hiểu biết của sinh viên về cách mạng công nghiệp 4.0 chỉ dừng lại ở mức độ cơ bản và do đó dẫn đến nhận thức khác nhau về khái niệm này”.*

(Trích đề tài Lao động tri thức trong nền kinh tế số: Nhận thức, năng lực và những gợi ý chính sách để đáp ứng nhu cầu chuyển đổi kỹ thuật số:  
Trường hợp Tp. Hồ Chí Minh)



Tuy vậy, các khái niệm liên quan đến cách mạng công nghiệp 4.0 chưa được đại đa số sinh viên hiểu rõ và ứng dụng vào thực tiễn.

Hầu hết các thuật ngữ khác đều được sinh viên đánh giá mức độ hiểu rõ và ứng dụng thấp.

### III. Yêu cầu với các trường đại học và sinh viên



#### 1. Yêu cầu với các trường đại học

Thay đổi để đáp ứng nhu cầu của xã hội

Cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 đang diễn ra với tốc độ nhanh chóng, tác động mạnh mẽ đến mọi mặt của đời sống xã hội, trong đó có giáo dục đại học. Để đáp ứng nhu cầu của xã hội trong thời kỳ mới, các trường đại học cần có những thay đổi toàn diện về giảng dạy, nghiên cứu, quản lý.

## 1.Yêu cầu với các trường đại học

### Giảng dạy

- Cá nhân hóa , linh hoạt , kết hợp giữa trực tuyến và trực tiếp
- Sinh viên có thể học mọi lúc , mọi nơi , theo tốc độ và nhu cầu của bản thân
- Các phương pháp giảng dạy cũng sẽ được đổi mới , sử dụng các công nghệ hiện đại

### Nghiên cứu

- Thực hiện theo hướng liên ngành , liên kết giữa các trường đại học , viện nghiên cứu , doanh nghiệp
- Dễ dàng trao đổi thông tin , chia sẻ tài nguyên , thiết bị...

### Quản lý

- Quản lý trong đại học 4.0 sẽ dựa trên dữ liệu lớn và trí tuệ nhân tạo
- Nhà trường sẽ sử dụng dữ liệu để phân tích nhu cầu của sinh viên , giảng viên ... từ đó đưa ra các quyết định quản lý phù hợp

## 1.Yêu cầu với các trường đại học

### Chiến lược phát triển

Mỗi trường đại học cần xây dựng chiến lược phát triển số hóa phù hợp với đặc điểm và sứ mệnh của mình , và cần tập trung vào các nội dung sau:

- Xây dựng không gian học tập linh hoạt , đáp ứng yêu cầu mọi lúc , mọi nơi .
- Đổi mới phương pháp giảng dạy , học tập theo hướng cá nhân hóa , linh hoạt .
- Phát triển nghiên cứu theo hướng liên ngành , liên kết .
- Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý.

Việc chuyển đổi sang đại học 4.0 là một quá trình lâu dài , đòi hỏi sự nỗ lực của toàn thể cộng đồng giáo dục . Tuy nhiên , đây là xu hướng tất yếu để các trường đại học có thể đáp ứng nhu cầu của xã hội trong thời kỳ mới.

## 2.Yêu cầu với sinh viên

Để làm chủ công nghệ và thành công trong thời đại công nghiệp 4.0, sinh viên cần chuẩn bị 4 kỹ năng :

- Kỹ năng công nghệ thông tin
- Kỹ năng ngoại ngữ
- Kỹ năng mềm
- Kinh nghiệm làm việc thực tế



Kỹ năng công nghệ thông tin:

- Đây là kỹ năng cốt lõi trong thời đại công nghiệp 4.0.
- Công nghệ thông tin là nền tảng của nhiều lĩnh vực trong thời đại công nghiệp 4.0.
- Sinh viên cần có kiến thức và kỹ năng về công nghệ thông tin để có thể ứng dụng các công nghệ mới vào học tập, làm việc và cuộc sống.



Kỹ năng ngoại ngữ:



- Sinh viên cần có kỹ năng ngoại ngữ để có thể tiếp cận với nguồn tri thức phong phú trên thế giới, mở rộng cơ hội nghề nghiệp và giao lưu quốc tế.
- Biết ít nhất một ngoại ngữ sẽ giúp bạn nổi bật, dễ dàng nhận được công việc phù hợp với khả năng, trình độ bản thân

Kỹ năng mềm:

- Kỹ năng mềm như giao tiếp, làm việc nhóm, giải quyết vấn đề,... là những kỹ năng quan trọng
- Kỹ năng mềm là những kỹ năng không thể đo lường , sinh viên cần rèn luyện kỹ năng mềm để có thể thành công trong công việc và cuộc sống

## SOFT SKILLS





Kinh nghiệm làm việc thực tế:

- Doanh nghiệp thường yêu cầu ứng viên có kinh nghiệm, vì vậy nhiều sinh viên ra trường thường không đáp ứng được.
- Những sinh viên mới ra trường nhưng kinh nghiệm khá “dày” sẽ nhanh chóng thích nghi với môi trường doanh nghiệp

# Thanks!

Cảm ơn thầy cô và các bạn đã lắng nghe

